

Số: 89/TB-UBND

*Cần Thơ, ngày 27 tháng 12 năm 2017*

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc trợ cấp khó khăn Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018**

Nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018; để mọi người, mọi nhà vui xuân, đón Tết và giải quyết một phần khó khăn về đời sống, Ủy ban nhân dân thành phố thông báo mức trợ cấp và đối tượng được trợ cấp, cụ thể như sau:

#### **I. Đối tượng và mức trợ cấp:**

1. Mức trợ cấp 900.000 đồng đối với các đối tượng sau:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong kháng chiến;
- Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh B có tỉ lệ thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên;
- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng tuất nuôi dưỡng hàng tháng, thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp hàng tháng;
- Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;
- Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh B có tỉ lệ thương tật, bệnh tật từ 80% trở xuống;
- Thân nhân chủ yếu của liệt sĩ đang hưởng trợ cấp;
- Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;
- Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Tuất thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh B, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ từ 61% trở lên hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Tuất người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa tháng 8/1945;

- Thân nhân Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong kháng chiến đã từ trần;

- Thân nhân người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa tháng 8/1945 đã từ trần;

- Hộ gia đình liệt sĩ hưởng tuất 1 lần, trợ cấp thờ cúng liệt sĩ;

- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Người phục vụ Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Người phục vụ thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh B có tỉ lệ thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên;

- Người phục vụ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

- Đối tượng hưởng chế độ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục vụ, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương và Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

**2.** Mức trợ cấp 800.000 đồng đối với các cụ từ 100 tuổi trở lên;

**3.** Mức trợ cấp 700.000 đồng đối với các đối tượng sau:

- Đối tượng đang hưởng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng do Bảo hiểm xã hội quản lý;

- Đối tượng bảo trợ xã hội (kể cả các cụ từ 80 tuổi đến 99 tuổi);

- Hộ nghèo (đã được cấp sổ hộ nghèo) trên địa bàn thành phố;

- Cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan Đảng đang hưởng lương do ngân sách thành phố và quận, huyện quản lý;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ thuộc lực lượng vũ trang (Công an, Quân sự) thành phố và quận, huyện quản lý;

- Cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn; những người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn, ấp, khu vực (kể cả các đối tượng được hỗ trợ sinh hoạt phí từ ngân sách);

- Cán bộ, công chức thuộc các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố gồm có các đơn vị:

+ Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;

+ Kiểm toán Nhà nước khu vực V;

+ Kho bạc Nhà nước Cần Thơ;

+ Cục Thuế thành phố;

+ Cục Hải quan thành phố;

+ Cục Thống kê thành phố;

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Cần Thơ;

+ Bảo hiểm xã hội thành phố;

+ Liên đoàn Lao động thành phố;

+ Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;

+ Tòa án nhân dân thành phố;

+ Cục Thi hành án thành phố;

+ Vụ Địa phương III - Ủy ban Dân tộc;

+ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ;

+ Trung tâm Vì sự phát triển phụ nữ đồng bằng sông Cửu Long.

#### **4. Mức trợ cấp 600.000 đồng đối với các đối tượng sau:**

- Đối tượng nuôi dưỡng ở 02 cơ sở bảo trợ xã hội do Nhà nước quản lý;

- Đối tượng nuôi dưỡng tại 07 cơ sở xã hội không hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước;

- Đối tượng 05 - 06 ở Trung tâm Giáo dục Lao động và Xã hội.

#### **5. Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng nhiều suất tặng quà:**

*a) Đối với người có công với cách mạng; đối tượng đang hưởng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng:*

Trường hợp một người được xác nhận là 02 đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cả hai mức quà trở lên thì chỉ được nhận 01 suất quà với mức cao nhất. Trường hợp một người được xác nhận là 02 đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cùng một mức quà thì được nhận 01 suất quà với mức đó.

*b) Đối với hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội:*

Trường hợp trong hộ nghèo có đối tượng bảo trợ xã hội thì đối tượng bảo trợ xã hội vẫn được hưởng suất quà. Trường hợp trong hộ nghèo chỉ có 01 người

duy nhất vừa thuộc diện hộ nghèo vừa là đối tượng bảo trợ xã hội thì chỉ được nhận 01 suất quà.

## **II. Thủ tục, quy định và nguồn kinh phí cấp phát:**

1. Tất cả các đối tượng được trợ cấp nêu ở mục I, phải có tên trong danh sách trợ cấp chính sách, trả lương hoặc sinh hoạt phí của tháng 01 năm 2018.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện lập danh sách các đối tượng được hưởng trợ cấp thuộc diện quản lý có xác nhận của Ủy ban nhân dân quận, huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm căn cứ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp, cấp phát từ tồn quỹ ngân sách cấp mình. Sau đó, chuyển hồ sơ đến Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung cho ngân sách quận, huyện.

3. Bảo hiểm xã hội quận, huyện lập danh sách các đối tượng được hưởng trợ cấp thuộc diện quản lý có xác nhận của Bảo hiểm xã hội thành phố làm căn cứ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp, cấp phát từ tồn quỹ ngân sách cấp mình. Sau đó, chuyển hồ sơ đến Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung cho ngân sách quận, huyện.

4. Đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước (kể cả hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP):

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố quản lý lập danh sách các đối tượng được hưởng do Thủ trưởng ký, kèm theo bảng lương của tháng 01 năm 2018 gửi về Sở Tài chính xét duyệt, cấp phát từ nguồn chi thường xuyên khác của ngân sách thành phố năm 2018.

b) Các đơn vị thuộc quận, huyện quản lý thì gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp và sử dụng tồn quỹ của ngân sách cấp mình để chi trợ cấp Tết cho các đối tượng, quyết toán đúng quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp danh sách các đối tượng được trợ cấp, có phê duyệt của Ủy ban nhân dân cùng cấp gửi về Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung kinh phí cho ngân sách quận, huyện.

c) Kinh phí trợ cấp khó khăn Tết cho cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn, ấp, khu vực do Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn sử dụng tồn quỹ của ngân sách cấp mình để chi, đồng thời thực hiện quyết toán theo đúng quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp danh sách các đối tượng được trợ cấp, có phê duyệt của Ủy ban nhân dân cùng cấp gửi về Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung kinh phí cho ngân sách phường, xã, thị trấn.

d) Đối với các đối tượng đơn vị hợp đồng thêm ngoài chỉ tiêu được giao (hợp đồng vụ việc và hợp đồng dài hạn) nguồn kinh phí do đơn vị đảm bảo.

5. Riêng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí và doanh nghiệp nhà nước, việc trợ cấp Tết cho cán bộ, công nhân viên chức chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của đơn vị.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

1. Để thủ tục cấp phát kịp thời, nhanh gọn, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo việc lập danh sách đúng quy định gửi Sở Tài chính để xét duyệt, cấp phát, không để xảy ra trường hợp chi trùng lặp hoặc bỏ sót đối tượng được trợ cấp. Giao Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ bố trí nguồn, số lượng tiền mặt đảm bảo việc chi cho các đối tượng trước Tết Nguyên đán. Thời gian chi cho các đối tượng phải hoàn thành **trước ngày 09 tháng 02 năm 2018**.

2. Ngoài các khoản trợ cấp nêu trên, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị không được đặt thêm chế độ hoặc sử dụng bất kỳ nguồn kinh phí nào của ngân sách nhà nước hoặc của doanh nghiệp nhà nước trái với nội dung Thông báo này. Các đơn vị, địa phương phải chấp hành nghiêm và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nghiêm cấm việc lợi dụng Lễ, Tết để tổ chức liên hoan, ăn uống lãng phí và cấm sử dụng tiền, tài sản Nhà nước, tập thể có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để thưởng, biếu, tặng cho các cá nhân, tổ chức không đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các ngành, các cấp kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố (1);
- UBMTTQ VN TPCT và Đoàn thể;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở, Ban, ngành thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Cần Thơ;
- TT. HĐND quận, huyện;
- UBND quận, huyện;
- Phòng TC-KH quận, huyện;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- VP UBND thành phố (3AB,5);
- Lưu: VT.Tâm.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Dũng**